

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☐ ; Giảng viên thỉnh giảng ☒

Ngành: Y học; Chuyên ngành: Ngoại Bông

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: PHAN MINH HOÀNG

2. Ngày tháng năm sinh: 20/10/1982; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Xã Hòa Thạnh, Huyện Tam Bình, Tỉnh Vĩnh Long.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): 481/8E Trường Chinh, Phường 14, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Phan Minh Hoàng, Bệnh viện Phục hồi chức năng - Điều trị bệnh nghề nghiệp, Số 313 Âu Dương Lân, Phường Rạch Ông, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại di động: 0907783333;

E-mail: Drminhhoang2010@gmail.com

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ năm 2006 đến tháng 9 năm 2010: Bác sĩ điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tư nhân An Sinh

- Từ tháng 10 năm 2010 đến tháng 2 năm 2015: Giảng viên trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

- Từ tháng 2 năm 2015 đến tháng 9 năm 2018: Trưởng khoa Tạo hình thẩm mỹ tại Bệnh viện Quận 2.
- Từ tháng 10 năm 2018 đến tháng 5 năm 2020: Phó Giám đốc Bệnh viện Quận 2.
- Từ tháng 6 năm 2020 đến tháng 7 năm 2020: Phó Giám đốc Bệnh viện Phục hồi chức năng
- Điều trị bệnh nghề nghiệp.
- Từ tháng 7 năm 2020 đến tháng 5 năm 2021: Phó Giám đốc điều hành Bệnh viện Phục hồi chức năng - Điều trị bệnh nghề nghiệp.
- Từ tháng 5 năm 2021 đến nay (2025): Giám đốc Bệnh viện Phục hồi chức năng - Điều trị bệnh nghề nghiệp.
- Chức vụ hiện nay: Giám đốc bệnh viện; Chức vụ cao nhất đã qua: Giám đốc bệnh viện.
- Cơ quan công tác hiện nay: Bệnh viện Phục hồi chức năng - Điều trị bệnh nghề nghiệp.
- Địa chỉ cơ quan: Số 313 Âu Dương Lân, Phường Rạch Ông, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại cơ quan: 028 3856 9147
- Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học: Trường Đại học Y dược Cần Thơ.

8. Đã nghỉ hưu: Chưa nghỉ hưu.

- Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu: Chưa nghỉ hưu.
- Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Không

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 4 tháng 9 năm 2006; số văn bằng: C.0782970; chuyên ngành: Bác sĩ; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Đại học Y dược Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Được cấp bằng ThS ngày 4 tháng 6 năm 2010; số văn bằng: 002233; ngành: Y học; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Học viện Quân Y, Việt Nam.
- Được cấp bằng TS ngày 16 tháng 7 năm 2015; số văn bằng: 004252; ngành: Y học; chuyên ngành: Ngoại bồng; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Học viện Quân Y, Việt Nam

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS: Chưa.

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HDGS cơ sở: tại Trường Đại học Y dược Cần Thơ.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HDGS ngành, liên ngành: Hội đồng chức danh Giáo sư ngành Y học.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Hướng nghiên cứu 1: Phục hồi chức năng trong bỏng và di chứng bỏng.

- Đối với bệnh nhân bỏng, công tác chăm sóc ngày càng tập trung vào việc xử lý các biến chứng, phục hồi chức năng và cải thiện kết quả lâu dài: kết hợp phục hồi chức năng với công nghệ thực tế ảo (VR), thực tế tăng cường (AR), hệ thống robot trợ lực và các giao thức kích thích não không xâm lấn (NIBS), giúp điều biến mạng lưới thần kinh liên quan đau, được cá thể hóa theo khiếm khuyết chức năng cụ thể của từng bệnh nhân. Tồn thương nghiêm trọng của bỏng để lại nhiều di chứng phức tạp như co rút, sẹo tăng sinh, đau mạn tính, tổn thương thần kinh và các vấn đề tâm lý - xã hội. Việc can thiệp cần được triển khai sớm ngay từ giai đoạn điều trị tại đơn vị hồi sức tích cực, với mục tiêu ngăn ngừa các biến chứng lâu dài do bỏng gây ra.

- Phục hồi chức năng không chỉ bao gồm các bài tập vận động tinh bàn tay, cải thiện co rút sẹo, tránh tình trạng co cơ và cứng khớp, sử dụng các mô thức vật lý để cải thiện tính linh hoạt của mô sẹo; mà còn cần chú trọng đến trị liệu tâm lý, tái hòa nhập với cuộc sống gia đình, môi trường lao động và sử dụng các thiết bị trợ giúp phù hợp. Tất cả nhằm hướng tới việc phục hồi toàn diện và tối ưu hóa khả năng độc lập, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người bệnh bỏng, về thể chất tinh thần và xã hội.

Hiện nay, tích hợp phục hồi chức năng trong một số lĩnh vực và chuyên ngành khác đã được chứng minh trong y văn, đồng thời, vai trò của nhóm đa chuyên ngành và thực hành lâm sàng dựa trên hệ thống ngày càng được nhấn mạnh, xem trọng để đảm bảo tối ưu sự hưởng lợi của người bệnh. Do đó, để duy trì hiệu quả điều trị vết bỏng nặng, đồng thời đảm bảo phục hồi chức năng và tính thẩm mỹ, tối ưu hóa lợi ích cho người bệnh, cần tiếp tục nghiên cứu làm rõ các yếu tố sau: xác định thời điểm vàng để can thiệp vận động; làm rõ mức độ, cường độ và sự tương thích của các phương thức can thiệp trong toàn bộ bối cảnh điều trị; đồng thời lượng hóa rõ ràng các tiêu chí đánh giá hiệu quả của can thiệp nhằm chuẩn hóa quy trình và cá nhân hóa phục hồi chức năng cho từng người bệnh.

Hướng nghiên cứu 2: Phục hồi chức năng trong phối hợp điều trị đa mô thức.

- Phục hồi chức năng ngày càng được công nhận là một phần thiết yếu trong chăm sóc y tế toàn diện, không chỉ sau điều trị mà còn trong suốt quá trình bệnh lý. Việc tích hợp phục hồi chức năng vào các chuyên ngành như ung bướu, thần kinh, tim mạch, hô hấp và hồi sức giúp đánh giá chức năng sớm, nâng cao hiệu quả điều trị và cải thiện chất lượng sống. Sáng kiến “Phục hồi chức năng 2030” của WHO đã nhấn mạnh vai trò trung tâm của phục hồi chức năng trong việc đạt được bao phủ y tế toàn dân.

- Phục hồi chức năng đa chuyên ngành đã có những bằng chứng giúp giảm mệt mỏi, tăng khả năng trở lại làm việc, cải thiện chỉ số chức năng và kéo dài thời gian sống ở bệnh nhân ung thư và đột quỵ, làm giảm tỷ lệ tử vong và tái nhập viện của người bệnh tim mạch; đồng thời giảm gánh nặng cho nhân viên y tế.

- Bên cạnh lợi ích lâm sàng, tích hợp phục hồi chức năng còn góp phần cải thiện hiệu quả hệ thống y tế và khả năng tiếp cận công bằng, đặc biệt ở các nước thu nhập thấp. Các mô hình mới như phục hồi từ xa, robot trị liệu và AI đang thúc đẩy chăm sóc liên ngành vượt ra khỏi bệnh viện, lan rộng đến cộng đồng và chăm sóc ban đầu tuyến cơ sở, điểm rất phù hợp với hệ thống y học nước nhà: mạng lưới y tế phân tầng và đa điểm. Hướng nghiên cứu này phù hợp với xu thế hiện đại, hướng đến một hệ thống y tế bền vững, lấy chức năng người bệnh làm trung tâm.

Hướng nghiên cứu 3: Quản lý y tế nhằm nâng cao chất lượng điều trị cho người bệnh.

- Trong bối cảnh chuyển đổi kỹ thuật số, quản lý y tế đang được định hình bởi xu hướng trở thành hệ sinh thái dữ liệu (data-driven ecosystem), dự kiến sẽ thúc đẩy chăm sóc cá nhân hóa, dự phòng và can thiệp sớm và thể hệ bác sĩ tương lai cần đáp ứng nhu cầu thực tế, khả năng tích hợp dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo AI vào thực tiễn lâm sàng.

- Mở rộng mô hình sàng lọc – can thiệp sớm bằng y tế dự phòng dữ liệu (predictive screening): các mô hình học máy/AI sử dụng dữ liệu sẵn có dự đoán khả năng bệnh tật, nguy cơ tử vong, lập kế hoạch điều trị chính xác hơn, chuyển từ chuẩn đoán mô tả sang dự báo cá nhân hóa. Bên cạnh đó các vấn đề nổi trội cần được quan tâm như quản lý dữ liệu người bệnh, tính bảo mật thông tin, quyền lợi của người bệnh.

- Nâng cấp đào tạo nhân lực và quản lý căng thẳng đối với trí tuệ nhân tạo (AI) và hệ thống y tế kỹ thuật số: mô hình đào tạo nhân lực cần mở rộng theo hướng liên ngành: y học – dữ liệu – đạo đức; vấn đề căng thẳng “mới” cần được khảo sát.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) 10 Học viên bảo vệ thành công luận văn trong đó có 07 học viên cao học và 02 học viên chuyên khoa 2 và 01 học viên Bác sĩ nội trú;
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng 10 đề tài cấp cơ sở;
- Đã công bố (số lượng) 48 bài báo khoa học, trong đó 17 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) 0 bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Là chủ biên 04 quyển sách đã xuất bản, trong đó có 04 sách thuộc nhà xuất bản có uy tín, 04 quyển giáo trình đã xuất bản, 01 tài liệu hướng dẫn của Bộ Y tế.
 - Liệt kê các công trình khoa học tiêu biểu nhất: bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà ứng viên là tác giả chính sau khi được cấp bằng tiến sĩ: 05 công trình.
1. Minh Hoang Phan, Ngoc Nga Pham Thi, Hong Ha Nguyen, Van Han Dinh (2023) "Features of mesenchymal stem cells derived from umbilical cord lining membranes and their potential use in burn injury therapy". *Journal of Southwest Jiaotong University*, Vol 58, No 4, DOI: <https://doi.org/10.35741/issn.0258-2724.58.4.97>. (ISSN: 02582724, Scopus(Q2), IF = 0.717).
 2. Minh Hoang Phan, Bich Phuong Nguyen Thi, Van Han Dinh, Thi Huong Nguyen, Ngoc Nga Pham Thi, Hong Ha Nguyen, Trung Son Le (2024) "Evaluation of the effectiveness of low-level laser therapy on proliferation of fibroblasts isolated from chronic wounds in human in vitro". *Journal of Advanced Biotechnology And Experimental Therapeutics*, Vol 7, No 2, pp. 290–302, DOI: <https://doi.org/10.5455/jabet.2024.d24>. (ISSN: 26164760, Scopus(Q3), IF = 0.925).
 3. Hoang Minh Phan, Phuong Bich Nguyen, Han Van Dinh, Phu Van La, Lam Van Nguyen, Trang Huynh Vo, Ha Hong Nguyen (2024) "The predictive value of body mass index, waist circumference, and triglycerides/high-density lipoprotein cholesterol ratio in assessing severity in patients with knee osteoarthritis and metabolic syndrome". *Endocrine and Metabolic Science*, Vol 16, DOI: <https://doi.org/10.1016/j.endmts.2024.100181>. (ISSN: 2666-3961, Scopus(Q3), IF = 1.33).
 4. Hoang Minh Phan, Cang Trung Huynh, Phu Van La, Khanh Hoang Pham, Phuong Minh Vo, Trang Huynh Vo (2024) "The efficacy of Piascledine in alleviating symptoms and its impact on blood lipid levels and body mass index in patients with knee osteoarthritis". *Medical Archives (Med Arch)*, Vol 78, No 4, pp. 296–301, DOI: <https://doi.org/10.5455/medarh.2024.78.296-301>. (ISSN: 0350-199X (Print), 1986-5961 (Online), Scopus(Q3), IF = 1.0).
 5. Phan Minh Hoang, Le Doan Minh Hanh, Dau Mong Tu Xuong, Vu B.S., Nguyen T.L., Pham T.N.N., Vo M.P. (2025) "Impact of physiotherapy and rehabilitation on mortality in patients with tracheostomies post-mechanical ventilation". *Journal of Shenyang Jianzhu University*, Vol 41, No 1, DOI: 01.10236/Jsju.22.06.2025.01. (ISSN: 1671-2021, Scopus(Q3), IF = 0.467).

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

STT	Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
1	2013	Bằng khen của Tổng hội Y học Việt Nam	Quyết định số: 66/2013 KTTHYHD ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Tổng hội Y học Việt Nam về việc đã có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác Hội Phẫu thuật thẩm mỹ TP. Hồ Chí Minh.
2	2014	Bằng khen của Tổng hội Y học Việt Nam	Quyết định số: 206/2014 KTTHYHD ngày 08 tháng 02 năm 2014 của Tổng hội Y học Việt Nam về việc đã có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác Hội Phẫu thuật thẩm mỹ TP. Hồ Chí Minh.
3	2015	Giấy khen của Ban chấp hành đoàn Quận 2	Quyết định số: 95-QĐ/ĐTN ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Ban chấp hành Đoàn Quận 2 về Đạt thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi Quận 2 năm 2015 chủ đề “ <i>Tự hào tiến bước dưới cờ Đảng</i> ”.
4	2015	Bằng khen của hội Thầy Thuốc trẻ Việt Nam 2015	Quyết định số: 153 QĐ/TWH ngày 26 tháng 12 năm 2015 của Ban chấp hành Trung ương Hội Thầy thuốc trẻ Việt Nam về việc đã có thành tích xuất sắc trong công tác Hội và phong trào Thầy thuốc trẻ năm 2015.
5	2015	Bằng khen của tổng hội Y học Việt Nam 2015	Quyết định số: 191/2015 KTTHYHD ngày 26 tháng 3 năm 2015 của Tổng hội Y học Việt Nam về việc đã có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác Hội Phẫu thuật thẩm mỹ TP. Hồ Chí Minh.
6	2016	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2016	Quyết định số: 1522/QĐ - UBND ngày 27 tháng 3 năm 2017 của UBND Quận 2.
7	2016	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế 2016	Quyết định số: 03/QĐ - BYT ngày 04 tháng 01 năm 2016 của Bộ Y tế về thành tích trong công tác Hội và phong trào Thầy Thuốc trẻ Việt Nam 2012-2015.
8	2016	Giấy khen của Quận đoàn Quận 2	Quyết định số: 12-QĐ/ĐTN ngày 18 tháng 2 năm 2016 của Ban chấp hành Đoàn Quận 2 về thành tích xuất sắc phong trào tình nguyện vì cộng đồng năm 2016.
9	2016	Giấy khen của Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam Quận 2	Quyết định số: 03-QĐ/HLHTN ngày 25 tháng 2 năm 2016 của Hội Liên hiệp thanh niên Quận 2.

10	2017	Giấy khen của Ban Chấp hành Đoàn Quận 2	Quyết định số: 04-QĐ/ĐTN ngày 10 tháng 01 năm 2017 của Ban chấp hành Đoàn Quận 2
11	2017	Thầy Thuốc trẻ Việt Nam tiêu biểu lần thứ VII, năm 2016	Quyết định số: 406/BYT, ngày 13 tháng 02 năm 2017 của Bộ Y tế.
12	2017	Giải thưởng Phạm Ngọc Thạch	Ngày 24/02/2017 của Thành đoàn Thành phố Hồ Chí Minh.
13	2017	Giấy khen của Ban Chấp hành Đoàn Quận 2	Quyết định số: 16-QĐ/ĐTN ngày 08 tháng 3 năm 2017 của Ban chấp hành Đoàn Quận 2 về Đạt thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi Quận 2 nhiệm kỳ 2015-2017.
14	2018	Bằng khen của Ủy ban nhân dân thành phố	Quyết định số: 5135/QĐUB ngày 16 tháng 11 năm 2018 của UBND TPHCM về việc đã có thành tích đóng góp tích cực trong công tác Hội Thầy thuốc trẻ thành phố liên tục nhiều năm.
15	2018	Bằng khen của Ủy ban nhân dân thành phố	Quyết định số: 1286/QĐUB ngày 25 tháng 02 năm 2019 của UBND TPHCM về việc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 2 năm liên tục.
16	2018	Bằng khen của Ban chấp hành trung ương Hội Thầy thuốc trẻ Việt Nam	Quyết định số: 08 QĐ/TWH ngày 09 tháng 01 năm 2019 của Ban chấp hành trung ương Hội Thầy thuốc trẻ Việt Nam về việc đã có thành tích Xuất sắc trong công tác Hội năm 2018.
17	2019	Kỷ niệm chương “ Vì thế hệ trẻ”	Quyết định số: 172 QĐ/TWĐTN ngày 21 tháng 6 năm 2019 của Ban chấp hành trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản TP.HCM về thành tích đóng góp vào sự nghiệp giáo dục thế hệ trẻ và xây dựng tổ chức Đoàn.
18	2019	Bằng khen của Ban Chấp hành Trung ương Hội liên hiệp thanh niên Việt Nam	Quyết định số: 530 QĐ/KT-TWH ngày 24 tháng 10 năm 2019 của Trung ương Hội liên hiệp thanh niên Việt Nam về đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thanh niên nhiệm kỳ 2014-2019.
19	2019	Bằng khen của Ban Chấp hành Trung ương Hội liên hiệp thanh niên Việt Nam	Quyết định số: 10 QĐ/KT-TWH ngày 02 tháng 01 năm 2020 của Trung ương Hội liên hiệp thanh niên Việt Nam về đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thanh niên năm 2019.
20	2020	Giấy khen của Ban Tuyên Giáo thành phố Hồ Chí Minh	Quyết định số: 380-QĐ/BTGTU ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Ban Tuyên giáo về việc “đã có thành tích thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2019-2020.

21	2020	Giấy khen của Ban chấp hành Công đoàn ngành y tế TP. HCM	Quyết định khen thưởng số: 639/QĐKT-CĐN ngày 30 tháng 10 năm 2020 về việc đạt thành tích nổi bật trong phong trào thi đua “200 ngày chào mừng Đại hội Đảng các cấp” năm 2020.
22	2020	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế	Quyết định số: 3659/QĐ-BYT ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Bộ Y tế về việc “đã có thành tích xuất sắc trong công tác Hội Thầy thuốc trẻ Việt Nam năm 2019-2020.
23	2020	Giấy khen của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh	Quyết định số: 6863/QĐ-SYT ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19.
24	2021	Bằng khen của Trung ương Hội Thầy Thuốc trẻ	Quyết định số: 169 QĐ/TWH ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Trung ương Hội Thầy Thuốc trẻ về thành tích xuất sắc trong công tác hội và phong trào thầy thuốc trẻ năm 2021
25	2021	Bằng khen của Ủy Ban Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam TP. HCM	Quyết định số: 790/QĐ-MTTQ ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Ủy Ban Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam TP. HCM về tích cực tham gia đóng góp hỗ trợ cho thanh niên thành phố trong các hoạt động phòng chống dịch COVID-19 tại Thành phố Hồ Chí Minh.
26	2021	Giấy khen của Đảng bộ Sở Y tế TP. HCM	Quyết định số: 67-QĐ/ĐU ngày 07 tháng 5 năm 2021 của Đảng bộ Sở Y tế TP. HCM tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng phong cách Hồ Chí Minh năm 2021.
27	2021	Bằng khen của Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Trà Vinh	Quyết định số: 2879/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Trà Vinh về thành tích trong tham gia hỗ trợ điều trị bệnh nhân nhiễm COVID - 19 tại tỉnh Trà Vinh.
28	2021	Bằng khen của Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Bến Tre	Quyết định số: 1658/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2021 Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Bến Tre về thành tích trong tham gia hỗ trợ điều trị bệnh nhân nhiễm COVID-19 tại tỉnh Bến Tre.
29	2021	Bằng khen của Ủy Ban Nhân Dân tỉnh An Giang	Quyết định số 2159/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2022 Ủy Ban Nhân Dân tỉnh An Giang về thành tích trong tham gia hỗ trợ điều trị bệnh nhân nhiễm COVID-19 tại tỉnh An Giang năm 2021.

30	2021	Bằng khen Thủ tướng Chính phủ	Quyết định số: 1736/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam về đã có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong công tác phòng, chống dịch COVID-19 tại đợt dịch lần thứ 4, góp phần vào sự nghiệp bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân.
31	2022	Giấy khen của Đảng bộ Sở Y tế TP. HCM	Quyết định số: 117-QĐ/ĐU ngày 18 tháng 04 năm 2022 của Đảng bộ Sở Y tế TP. HCM về tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng phong cách Hồ Chí Minh năm 2022.
32	2022	Giấy khen của Ban Chấp hành Công đoàn ngành y tế	Quyết định khen thưởng số: 668/QĐKT-CĐN ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Ban Chấp hành Công đoàn ngành y tế về đã đạt thành tích nổi bật trong chương trình “01 triệu sáng kiến- nỗ lực vượt khó, sáng tạo quyết tâm chiến thắng đại dịch COVID - 19”- Giai đoạn 4.
33	2022	Bằng khen của Ủy Ban Nhân Dân Thành phố Hồ Chí Minh	Quyết định số: 1612/ QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Ủy Ban Nhân Dân Thành phố Hồ Chí Minh về đã có thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tư tưởng phong cách Hồ Chí Minh năm 2021-2022.
34	2022	Bằng khen của Bộ Y tế	Quyết định số: 3387/QĐ-BYT ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế về đã có nhiều thành tích, đóng góp trong quá trình xây dựng và phát triển đơn vị.
35	2022	Huân Chương Lao Động hạng ba	Quyết định số: 467/QĐ-CTN ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam về đã có thành tích xuất sắc trong công tác phòng chống dịch COVID-19, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc.
36	2023	Giấy khen của Ủy Ban nhân Dân huyện Bình Đại	Quyết định số: 290/QĐ-UBND ngày 02 tháng 02 năm 2023 của Ủy Ban nhân Dân huyện Bình Đại tích cực vận động, đóng góp kinh phí thực hiện công tác an sinh xã hội và khám bệnh cấp thuốc miễn phí cho người dân nghèo, khó khăn trên địa bàn huyện Bình Đại.

37	2023	Bằng khen của Ủy Ban Nhân Dân Thành phố Hồ Chí Minh	Quyết định số: 3482/QĐ-UBND ngày 18/08/2023 của Ủy Ban Nhân Dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 2 năm liên tục (2021-2022).
38	2025	Bằng khen của Bộ Y tế	Quyết định số: 176/QĐ-BYT ngày 10/01/2025 của Bộ Y tế về việc tặng Bằng khen đã có thành tích xuất sắc đột xuất trong công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả cơn bão số 3 (bão YAGI).

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- Nhiều năm liên tục hoàn thành vượt giờ chuẩn số giờ giảng theo quy định của cơ sở đào tạo.
- Là một cán bộ giảng dạy mẫu mực, có tinh thần trách nhiệm cao, đồng thời là một cán bộ quản lý hết lòng vì công việc, phát triển Bộ môn Phẫu thuật Tạo hình thẩm mỹ tại Trường Đại học Y dược Cần Thơ và một số trường y khác tại Việt Nam.
- Soạn giáo trình, giáo án giảng dạy và lên lớp đúng giờ.
- Đã công bố 48 công trình nghiên cứu khoa học trong đó có 17 bài báo khoa học quốc tế có uy tín trong hệ thống ISI/Scopus.
- Hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu khoa học thông qua tổ chức triển khai nhiều đề tài các cấp và xuất bản bài báo khoa học trong nước, quốc tế cũng như tham gia các hội nghị trong nước và quốc tế.
- Đảm bảo tuân thủ các quy chế học tập, đánh giá thi cử, và kiểm định chất lượng chương trình đào tạo; cũng như tuân thủ các quy định và hoạt động khác tại trường. Tham gia hướng dẫn và là thành viên trong hội đồng đánh giá kết quả nghiên cứu của sinh viên đối với các đề tài khoa học và tiểu luận tốt nghiệp.
- Hướng dẫn thành công khóa luận cho sinh viên đại học, luận văn cho học viên cao học.
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng viên bộ môn Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ, bộ môn Giải phẫu tại Trường Đại học Y dược Cần Thơ.
- Tuân thủ đầy đủ nghĩa vụ công dân, luật pháp và quy định của nhà trường, tôn trọng và giữ gìn phẩm chất, uy tín và danh dự của người giáo viên. Đối xử công bằng, tôn trọng nhân cách và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của học sinh. Tích cực học tập và rèn luyện để nâng cao

phẩm chất đạo đức, kiến thức chính trị, chuyên môn và kỹ năng giảng dạy mới, là gương mẫu tốt cho học sinh. Trung thực, khách quan và hợp tác với đồng nghiệp trong các hoạt động giáo dục, nghiên cứu khoa học và công nghệ.

- Đánh giá chung về nhiệm vụ giáo dục nghiên cứu khoa học và công nghệ đạt yêu cầu.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 8 năm;

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2017-2018	0	0	0	0	56	89	145/179/135
2	2018-2019	0	0	0	0	80	66	146/179/135
3	2019-2020	0	0	0	0	16	145	161/199/135
4	2020-2021	0	0	0	0	0	190	190/227,5/145
5	2021-2022	0	0	2	0	67	190	257/308/145
03 năm học cuối								
6	2022-2023	0	0	2	0	45	140	255/233,5/145
7	2023-2024	0	0	0	0	60	219	279/312/145
8	2024-2025	0	0	0	0	0	215	215/235/145

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☐

- Học ĐH ☐; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☐ hoặc TSKH ☐; tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☒

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Viện Đại học Mở Hà Nội, Số văn bằng: 197389 năm cấp: 2017

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Không

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Không

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải: Không

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Cử nhân Ngôn Ngữ Anh, số hiệu: 197389, ngày 12/05/2017.

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng:

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2 /BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/C K2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Võ Ngọc Quang		HVCH	X		2019-2020	Đại học Y được Thành phố Hồ Chí Minh	Ngày 31 tháng 12 năm 2020/ QĐ 4921/QĐ- ĐHYD

2	Phạm Thanh Bình		HVCH		X	2019-2020	Đại học Y được Thành phố Hồ Chí Minh	218/2020/ThS /ĐHYD Ngày 31 tháng 12 năm 2020
3	Võ Ngọc Cường		HVCH	X		2021-2022	Trưởng Đại học Y được Cần Thơ	Ngày 22 tháng 11 năm 2022 QĐ số 3609/QĐ- ĐHYDCT
4	Phạm Gia Thế		CKII	X		2020-2022	Trưởng Đại học Y được Cần Thơ	Ngày 22 tháng 11 năm 2022 /QĐ 3608/QĐ- ĐHYDCT
5	Lê Minh Được		BSNT	X		2021-2023	Trưởng Đại học Y được Cần Thơ	Ngày 27 tháng 11 năm 2023/Số QĐ 4170/QĐ- ĐHYDCT
6	Nguyễn Quốc Thái		CKII	X		2021-2023	Trưởng Đại học Y được Cần Thơ	Ngày 27 tháng 11 năm 2023/QĐ 4170/QĐ- ĐHYDCT
7	Nguyễn Thị Thanh Hương		HVCH	X		2022-2023	Trưởng Đại học Trà Vinh	Ngày 24 tháng 4 năm 2024/ Đại học Trà Vinh/ Số văn bằng: TVU 004361
8	Lê Thị Kim Loan		HVCH	X		2022-2023	Trưởng Đại học Trà Vinh	Ngày 24 tháng 4 năm 2024/ Đại học Trà Vinh/ Số văn bằng: TVU 004362
9	Nguyễn Thị Hoàng Vân		HVCH	X		2022-2023	Trưởng Đại học Trà Vinh	Ngày 28 tháng 6 năm 2024/ Số văn

								bảng: TVU 004450
10	Âu Dương Cẩm Tú		HVCH	X		2022-2023	Trường Đại học Trà Vinh	Ngày 25 tháng 11 năm 2023/ Đại học Trà Vinh/ TVU 003989

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1	Phục hồi chức năng cho bệnh nhân sau bỏng	CK	NXB Y học	4	Phan Minh Hoàng	Trang: 1-76 Trang: 100- 102 Trang: 121- 125 Trang: 159- 176	2304/QĐ-ĐHYDCT Ngày 26 tháng 6 năm 2023 Quyết định sử dụng sách chuyên khảo phục vụ công tác đào tạo sau đại học tại Trường Đại học Y dược Cần Thơ
2	Phục hồi chức năng bài giảng dành cho bác sĩ	TK	NXB Y học	20	Phan Minh Hoàng	Trang: 117- 205 Trang 301- 320 Trang: 359- 363 Trang: 394- 423	Số 2345/QĐ – ĐHYDCT Quyết định V/v sử dụng sách tham khảo phục vụ công tác đào tạo Sau Đại học tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
3	Ứng dụng Botulinum Toxin trong thực hành lâm sàng	TK	NXB Y học	10	Phan Minh Hoàng	Trang: 1- 18 Trang: 39- 75 Trang: 85- 102 Trang: 108- 126 Trang: 136- 139	Số 1771 /QĐ – ĐHYDCT Quyết định V/v sử dụng sách tham khảo phục vụ cho người học tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

						Trang: 217-222	
4	Phẫu thuật tạo hình vùng đầu - mặt	TK	NXB Y học	1	Phan Minh Hoàng	Toàn bộ sách	Số 2343 /QĐ – ĐHYDCT Quyết định V/v sử dụng sách tham khảo phục vụ cho người học tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
5	Giáo trình kỹ thuật tiêm botulinum toxin trong thẩm mỹ và một số bệnh lý cơ bản	GT	NXB Y học	8	Phan Minh Hoàng; Nguyễn Hữu Giàu	Toàn bộ sách	Số 1451/QĐ – ĐHYDCT Quyết định Ban hành tài liệu đào tạo cấp giấy chứng nhận Kỹ thuật tiêm Botulinum toxin trong thẩm mỹ và một số bệnh lý cơ bản
6	Giáo trình Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ tập 4	GT	NXB Y học	11	Nguyễn Văn Lâm		Số 1619/QĐ – ĐHYDCT Quyết định về việc chọn giáo trình giảng dạy sau đại học
7	Giáo trình Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ tập 5	GT	NXB Y học	12	Nguyễn Văn Lâm		Số 2212/QĐ – ĐHYDCT Quyết định về việc chọn giáo trình giảng dạy sau đại học
8	Giáo trình Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ tập 6	GT	NXB Y học	11	Nguyễn Văn Lâm		Số 2213/QĐ – ĐHYDCT Quyết định về việc chọn giáo trình giảng dạy sau đại học
9	Hướng dẫn quy trình kỹ thuật về Phục hồi chức năng	HD	Bộ Y tế	43	Nguyễn Văn Thuận; Nguyễn Trường Sơn		Số 3665/QĐ-BYT ngày 28/09/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau TS: 01 (số TT 01).

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN /TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
II	Sau khi được công nhận TS				
1	ĐT: Công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, nhân viên giai đoạn 2016-2020 tại Bệnh viện Quận 2	CN	Cấp cơ sở	2016	21/11/2016 Xếp loại: đạt
2	ĐT: Đánh giá sự hài lòng người bệnh về dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại phòng khám Bác sĩ gia đình ở Quận 2 năm 2018	CN	Cấp cơ sở	2018	29/10/ 2018 Xếp loại: Đạt
3	ĐT: Mối tương quan giữa khả năng đi bộ 2 phút, 6 phút với mức độ hoạt động, tham gia và chất lượng cuộc sống của người bệnh đột quỵ não giai đoạn bán cấp.	CN	CS/PHCN/22/14 Cấp cơ sở Bệnh viện Phục hồi chức năng - Điều trị bệnh nghề nghiệp	Từ tháng 3/2022 đến tháng 10/2022	801/QĐ-BVPHCN Ngày 8 tháng 11 năm 2022 Xếp loại: Đạt
4	ĐT: Mức độ phổ biến, thái độ và các yếu tố ảnh hưởng đến lựa chọn sử dụng các phương pháp thở trong hỗ trợ điều trị COVID-19 tại Bệnh viện	CN	CS/PHCN/22/17 Cấp cơ sở Bệnh viện Phục hồi chức năng – Điều trị	Tháng 4/ 2023 đến tháng 11/ 2023	907/QĐ-BVPHCN Ngày 13 tháng 10 năm 2023 Xếp loại: Đạt

	Phục hồi chức năng - Điều trị bệnh nghề nghiệp		bệnh nghề nghiệp		
5	Khảo sát khả năng dự báo té ngã của biến thiên tần số tim, SpO2 và nguy cơ té ngã bằng bảng 12 câu hỏi ở bệnh nhân cao tuổi điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Phục hồi chức năng - Điều trị Bệnh nghề nghiệp	CN	CS/PHCN/23/31 Cấp cơ sở Bệnh viện Phục hồi chức năng – Điều trị bệnh nghề nghiệp	Từ tháng 04/2023 đến tháng 04/2024	983/QĐ-BVPHCN ngày 15 tháng 10 năm 2024 Xếp loại đạt
6	Đánh giá tương quan nhiệt độ và biên độ khớp cổ khi vận động khớp cổ, vai trên người khỏe mạnh - hiệu quả cải thiện mức độ đau và biên độ vận động của tập vận động khớp cổ, vai trên người bệnh thoái hoá đốt sống cổ giai đoạn 2	CN	CS/PHCN/24/34 Cấp cơ sở Bệnh viện Phục hồi chức năng – Điều trị bệnh nghề nghiệp	Từ tháng 04/2024 đến tháng 10/2024	983/QĐ-BVPHCN ngày 15 tháng 10 năm 2024 Xếp loại đạt
7	Ứng dụng máy đo trực cơ thể theo tọa độ để khảo sát biên độ vận động cột sống cổ trên người việt nam trưởng thành khỏe mạnh - hiệu quả cải thiện mức độ đau và biên độ vận động của tập vận động khớp cổ, vai trên người bệnh thoái hoá đốt sống cổ giai đoạn 3	CN	CS/PHCN/24/35 Cấp cơ sở Bệnh viện Phục hồi chức năng – Điều trị bệnh nghề nghiệp	Từ tháng 04/2024 đến tháng 10/2024	983/QĐ-BVPHCN ngày 15 tháng 10 năm 2024 Xếp loại đạt
8	Đánh giá hiệu quả cải thiện mức độ đau và biên độ vận động của tập vận động khớp cổ, vai trên người bệnh thoái hoá đốt sống cổ - hiệu quả cải thiện mức độ đau và biên độ vận động của tập vận động khớp cổ, vai trên người bệnh thoái hoá đốt sống cổ giai đoạn 4	CN	CS/PHCN/24/36 Cấp cơ sở Bệnh viện Phục hồi chức năng – Điều trị bệnh nghề nghiệp	Từ tháng 04/2024 đến tháng 10/2024	983/QĐ-BVPHCN ngày 15 tháng 10 năm 2024 Xếp loại đạt

9	Đánh giá tương quan nhiệt độ và biên độ khớp vai khi vận động khớp vai trên người khỏe mạnh - khảo sát tăng cường tuần hoàn tại khớp vai sau khi tập vận động khớp vai trên sinh viên giai đoạn 2	CN	CS/PHCN/24/28 Cấp cơ sở Bệnh viện Phục hồi chức năng – Điều trị bệnh nghề nghiệp	Từ tháng 04/2024 đến tháng 10/2024	983/QĐ-BVPHCN ngày 15 tháng 10 năm 2024 Xếp loại đạt
10	Khảo sát sự cải thiện biên độ vận động khớp vai sau khi tập động tác vận động khớp vai trên sinh viên	CN	CS/PHCN/24/29 Cấp cơ sở Bệnh viện Phục hồi chức năng – Điều trị bệnh nghề nghiệp	Từ tháng 04/2024 đến tháng 10/2024	983/QĐ-BVPHCN ngày 15 tháng 10 năm 2024 Xếp loại đạt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS							
1	Đánh giá tính sinh miễn dịch của tế bào gốc trung mô màng dây rốn người khi ghép dị loài vào vết bỏng sâu trên thỏ thực nghiệm Phan Minh Hoàng, Đinh Văn Hân, Khuất Duy Thái, Đỗ Minh Trung, Lê Văn Đông	5	Tác giả chính	Tạp chí Y học Thăm hóa và bỏng ISSN.1859-1868			Số 4 Trang 22-26	2009

2	Nghiên cứu hiệu quả ghép tế bào gốc trung mô tách từ màng dây rốn người trên vết thương bỏng nhiệt thực nghiệm https://vjol.info.vn/index.php/tcdh/article/view/13849 Đinh Văn Hân, Phan Minh Hoàng , Lương Quang Anh	3	Tham gia	Tạp chí Dược học			Tập 52, Số 8 Trang 14 - 18	2012
II	Sau khi được công nhận TS							
Bài Báo Quốc tế								
3	Hepatitis B Birth Dose among Children in District 2 Hospital, Ho Chi Minh City, Vietnam: Prevalence and Associated Factors https://doi.org/10.1155/2020/5680154 Giao Huynh, Thanh Binh Nguyen, Ngoc Nga Cao, Minh Hoang Phan , Thi Bich Hop Dang, Thi Ngoc Han Nguyen	6	Tham gia	Canadian Journal of Infectious Diseases and Medical Microbiology ISSN 1712-9532	Q2 Scopus IF= 2,6	3	Tập 20	2020
4	Treatment outcomes, antibiotic selection, and related factors in the management of diabetic foot infections in Vietnam https://doi.org/10.1016/j.endmts.2024.100169 Tan To Anh Le, Viet An Tran, Minh Hoang Phan , Minh Chau Tran, Hoang Toan Ngo	5	Tham gia	Endocrine and Metabolic Science ISSN 2666-3961	Q3, IF = 1.33		Tập 15	2024
5	Indoor aeroallergen sensitization and associated factors in hospitalized children with asthma exacerbations https://doi.org/10.5455/medarh.2023.77.338-344 Nguyen Thuy Van Thao, To	6	Tham gia	Medical Archives	Q3, IF = 0.941		Tập 77, Số 5, Trang 338 - 344	2023

	Gia Kien, Tran Anh Tuan, Nguyen Minh Duc, Phan Minh Hoang , Le Thuong Vu							
6	Stress reduction intervention for preventive medicine students in vietnam's limited resources setting https://doi.org/10.31688/ABMU.2023.58.2.09 Tin Trung Pham, Tam Thi Pham, Cua Ngoc Le, Charuai Suwanbamrung, Hieu Trung Le, Thao Thi Thanh Nguyen, Nam Thanh Truong, Kim Hue Phan, Minh Hoang Phan, Rebecca Susan Dewey , Van De Tran	11	Tham gia	Archives of the Balkan Medical Union ISSN: 15849244	Q4 IF = 0.234		Tập 58, Số 2	2023
7	Epidemiology and antibiotic resistance assessment of acinetobacter baumannii isolates from respiratory specimens collected at Can Tho General Hospital https://dx.doi.org/10.7324/JAB.B.2024.146101 Linh Son Tran, Ngoc Nga Pham Thi, Bich Van Truong Thi, Minh Hoang Phan	4	Tham gia	Journal of Applied Biology and Biotechnology ISSN: 2455-7005	Q4 IF = 0,929		Tập 12, Số 1, Trang 1-7,	2024
8	Features of mesenchymal stem cells derived from umbilical cord lining membranes and their potential use in burn injury therapy https://doi.org/10.35741/issn.0258-2724.58.4.97 Minh-Hoang Phan, Ngoc-Nga Pham-Thi, Hong-Ha Nguyen, Van-Han Dinh	4	Tác giả chính	Journal of Southwest Jiaotong University ISSN: 02582724	Q2, IF = 0.717		Tập 58, Số 4	2023

9	Application of free flaps in reconstruction defects after head and neck cancer resection at Hanoi central odonto-stomatology hospital https://doi.org/10.35741/issn.0258-2724.58.4.12 Nguyen Hong Nhung, Phan Minh Hoang, Nguyen Tai Son	3	Tác giả liên hệ	Journal of Southwest Jiaotong University ISSN: 02582724	Q2, IF = 0.717		Tập 58, Số 4	2023
10	Evaluation of the effectiveness of low-level laser therapy on proliferation of fibroblasts isolated from chronic wounds in human in vitro https://doi.org/10.5455/jabet.2024.d24 Minh-Hoang Phan, Bich-Phuong Nguyen-Thi, Van-Han Dinh, Thi-Huong Nguyen, Ngoc-Nga PhamThi, Hong-Ha Nguyen, Trung-Son Le	7	Tác giả chính	Journal of Advanced Biotechnology And Experimental Therapeutics ISSN: 26164760	Q3 IF = 0.925		Tập 7, Số 2, Trang 290 - 302	2024
11	The predictive value of body mass index, waist circumference, and triglycerides/ high-density lipoprotein cholesterol ratio in assessing severity in patients with knee osteoarthritis and metabolic syndrome https://doi.org/10.1016/j.endmts.2024.100181 Hoang Minh Phan, Phuong Bich Nguyen, Han Van Dinh, Phu Van La, Lam Van Nguyen, Trang Huynh Vo, Ha Hong Nguyen	7	Tác giả chính	Endocrine and Metabolic Science ISSN 2666-3961	Q3, IF = 1.33		Tập 16	2024

12	Low-dose computed tomography scan and biopsy for assessing lung cancer prevalence and related factors in high-risk populations https://doi.org/10.1016/j.heliyon.2024.e31950 Duy Hoang Tran, Tho Van Nguyen, Linh Thi My Luong, Hoang Minh Phan, To To To, Thuy Thi Cam Bui, Ngoc Thi Minh Nguyen, Phuong Minh Nguyen, Lan Thi Tuyet Le	9	Tham gia	Heliyon ISSN 2405 - 8440	Q1, IF = 3,918		Tập 10, Số 11	2024
13	The Efficacy of Piascledine in Alleviating Symptoms and Its Impact on Blood Lipid Levels and body Mass Index in Patients with Knee Osteoarthritis doi: 10.5455/medarh.2024.78.296-301 Hoang Minh Phan, Cang Trung Huynh, Phu Van La, Khanh Hoang Pham, Phuong Minh Vo, Trang Huynh Vo	6	Tác giả chính	Med Arch ISSN: 0350-199X (Print), ISSN: 1986-5961 (Online)	Q3 IF = 1,0		Tập 78 số 4 Trang: 296-301.	2024
14	Marsupialization followed by enucleation of a large maxillary dentigerous cyst in a young child: A case report and literature review DOI: 10.1016/j.ijscr.2024.110346	4	Tham gia	International Journal of Surgery Case Reports ISSN: 2210-2612	Q3 IF = 0,6		Tập 124	2024

	Toan Van Phan, Dat Gia Phan, Hoang Minh Phan , Hien Minh Nguyen.							
15	Modeling light propation in the knee for rheumatoid arthritis treatment using comsol multiphysics Ngoc Nhu Phan Thi, Thanh Ven Huynh, Hai Anh Nguyen Thi, Dang Khoa Trinh Vo, Hoang Nhut Huynh, Quoc Tuan Nguyen Diep, Anh Tu Tran, Thien Hau Tran, Hong Duyen Trinh Tran, Minh Hoang Phan , Ngoc An Dang Nguyen, Trung Nghia Tran	12	Tham gia	Kỷ yếu của Hội nghị Quốc tế về Quang tử và Ứng dụng lần thứ 13 (ICPA13)			Kỷ yếu lần thứ 13, PII 29, trang 210 - 211	2024
16	Classification of lumbar spine degeneration using vision transformer with the rsna dataset doi:10.1088/1742-6596/2949/1/012016 Hoang Nhut Huynh, An Dang Nguyen Ngoc, Trung An Dang Nguyen, Minh Hoang Phan , Van Chinh Nguyen, Trung Nghia Tran.	6	Tham gia	Journal of Physics: Conference Series ISSN 17426588, 17426596	IF = 0,482		Series 2949	2025
17	Re-evaluation of Incorrect Posture as a Diagnostic Criterion for Scoliosis in School Screenings: A Cross-Sectional Study in Vietnam	6	Tham gia	Cureus Journal of Medical Science	IF = 1.0		Tập 17, số 3	2025

	DOI: 10.7759/cureus.81535 Khanh Son Hong, Pham Van Minh, Hoang Thanh Nguyen, Minh Hoang Phan , Hoai Nam Nguyen, Thu Phuong Pham			ISSN: 21688184				
18	Impact of Physiotherapy and Rehabilitation on Mortality in Patients with Tracheostomies Post-Mechanical Ventilation DOI: 01.10236/Jsju.22.06.2025.01 Phan Minh Hoang , Le Doan Minh Hanh, Dau Mong Tu Xuong, Vu B.S., Nguyen T.L., Pham T.N.N., Vo M.P.*	7	Tác giả chính	Journal of Shenyang Jianzhu University ISSN: 1671 - 2021	Q3 IF = 0.467		Tập 01 số 41	2025
19	Prognostic value of RS1333040 polymorphism in the ANRIL gene for coronary artery lesions and cardiovascular events in acute myocardial infarction patients https://doi.org/10.1016/j.ijcrp.2025.200458 Nga Thi Ngoc Pham, Lien Nguyen Thao Tran, Cang Huynh Trung, Hoang Minh Phan , Dung The Bui, Chau Minh Tran, Thuc Tri Nguyen, Phuong Minh Nguyen, An Viet Tran	9	Tham gia	International Journal of Cardiology Cardiovascular Risk and Prevention	Q2 IF = 1,9		Tập 26	2025
Bài báo trong nước								
20	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng bệnh nhân COVID-19 nhập viện https://doi.org/10.51298/vmj.v	5	Tham gia	Tạp chí Y học Việt Nam			Tập 517, Số 1,	2022

	517i1.3124 Lê Minh Hạnh Đoàn, Thái Hào Phan, Duy Quang Phan, Văn Thọ Nguyễn, Minh Hoàng Phan			ISSN 1859-1868			Trang 5-10	
21	Đánh giá kết quả mô hình “Quản lý và điều trị F0 của bệnh viện dã chiến số 6 tại thành phố Hồ Chí Minh” https://doi.org/10.51298/vmj.v513i2.2428 Phan Minh Hoàng , Trần Văn Dương, Lâm Quang An, Vòng Tinh Nam, Nguyễn Quang Luật, Nguyễn Thành Trung, Huỳnh Thị Lam Tuyền, Võ Nguyên Bảo, Nguyễn Đình Long, Lê Xuân Giang, Phan Trung Hiếu, Đỗ Quang Út, Lê Thị Kim Đồng	13	Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN.1859-1868			Tập 513, Số 2, Trang 53 -57	2022
22	Kết quả điều trị nhiễm COVID-19 ở bệnh nhân suy thận mạn giai đoạn cuối lọc máu chu kỳ tại Bệnh viện Dã chiến số 6, Thành phố Hồ Chí Minh http://lib.yhn.edu.vn/bitstream/YHN/14939/1/Hang043.pdf.pdf Trần Văn Tiến, Đỗ Kim Quế, Phan Minh Hoàng , Trần Văn Dương, Lâm Sơn Bảo Vi	5	Tham gia	Tạp chí Y dược Học Quân Sự, ISSN 1859-0748			Tập 47, Số 1, Trang 57-66	2022
23	Độ phổ biến, thái độ, yếu tố ảnh hưởng đến sử dụng các phương pháp thở trong hỗ trợ điều trị Covid-19 tại bệnh viện Phục hồi chức năng- Điều trị Bệnh nghề nghiệp https://nsti.vista.gov.vn/publica	4	Tác giả chính	Tạp chí Y Dược học Thái Bình			Tập 6	2023

	tion/download/hE/qFIDbGPsUeqF.html Phan Minh Hoàng , Nguyễn Hữu Đức Minh, Nguyễn Đình Trí, Nguyễn Hoàng Vân, Bùi Đăng Đăng Khoa, Trần Thành Lộc							
24	Bệnh Covid-19: Tác Nhân, Lâm Sàng, Các Thang Điểm Đánh Giá Độ Nặng Trên X Quang Ngực Thẳng DOI: 10.59715/pntjimp.1.1.7 Đoàn Lê Minh Hạnh, Phan Thái Hào, Phan Duy Quang, Phan Minh Hoàng	8	Tham gia	Tạp chí Y dược học Phạm Ngọc Thạch ISSN 2815-6366			Tập 1, Số 1, Trang 47-55	2022
25	Liệu pháp oxy lưu lượng cao qua ống thông mũi (High flow nasal cannula-HFNC) DOI: 10.59715/pntjimp.1.2.4 Đoàn Lê Minh Hạnh, Phan Thái Hào, Phan Duy Quang, Đoàn Công Khoa, Nguyễn Thị Trinh, Nguyễn Đức Trung, Lê Thu Hà My, Phan Minh Hoàng	8	Tham gia	Tạp chí Y dược học Phạm Ngọc Thạch ISSN 2815-6366			Tập 1, Số 2 Trang 30-41	2022
26	Đánh giá kết quả tạo hình thẩm mỹ thành bụng tại khoa tạo hình – Thẩm Mỹ Bệnh viện Chợ Rẫy https://doi.org/10.51298/vmj.v527i1B.5733 Phan Minh Hoàng , Nguyễn Thị Thu Trang, Ngô Quốc Hưng, Đỗ Quang Hùng, Trần Văn Dương	5	Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 527, Số 1B, Trang 42-46	2023
27	Đặc điểm lâm sàng bệnh nhân khe hở xương ổ răng điều trị ghép xương có sử dụng fibrin	5	Tham gia	Tạp chí Y học Việt Nam			Số 1, Trang	2023

	https://doi.org/10.51298/vmj.v529i1.6316 Võ Ngọc Cường, Phan Minh Hoàng , Đỗ Tiến Hải, Võ Khánh Tường, Trương Nhựt Khuê			ISSN 1859-1868			366-370	
28	Rối loạn lo âu và các yếu tố liên quan ở sinh viên trường đại học y khoa Phạm Ngọc Thạch https://doi.org/10.51298/vmj.v521i1.4018 Phan Minh Hoang , Ngo Quoc Cuong, Cao Nguyen Hoai Thuong	3	Tác giả chính	Tập chí Y học cộng đồng ISSN 2354-0613			Số 65, Tập đặc biệt 5, Trang 304-310	2023
29	Mạng lưới nhân viên sức khỏe cộng đồng tại quận 10 Thành phố Hồ Chí Minh: nghiên cứu định lượng kết hợp định tính Phan Minh Hoang , Cao Nguyen Hoai Thuong	2	Tác giả chính	Tập chí Y học cộng đồng ISSN 2354-0613			Số 65, Tập đặc biệt 5, Trang 311-318	2023
30	Đánh giá hiệu quả quản lý cải thiện lực cơ và giảm co cứng trên đối tượng khuyết tật vận động tại thành phố Hồ Chí Minh https://doi.org/10.51298/vmj.v538i1.9324 Phan Minh Hoàng , Nguyễn Thị Hoàng Vân, Nguyễn Hồng Hà	3	Tác giả chính	Tập chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 538, Số 1, Trang 84 - 88	2024
31	Độc lập chức năng trong sinh hoạt và các yếu tố liên quan ở người bệnh sau đột quỵ tại bệnh viện phục Hồi chức năng – Điều trị bệnh nghề nghiệp https://doi.org/10.51298/vmj.v	1	Tác giả chính	Tập chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 538, Số 3, Trang 209 - 213	2024

	538i3.9614 Phan Minh Hoàng							
32	Tỷ lệ suy dinh dưỡng và một số yếu tố liên quan của người bệnh bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính tại bệnh viện Phạm Ngọc Thạch https://doi.org/10.52163/yhc.v65i3.1087 Đoàn Duy Tân, Hồ Lan Phương, Phạm Nhật Tuấn, Phan Minh Hoàng	4	Tham gia	Tạp chí Y học cộng đồng ISSN 2354-0613			Tập 65 Số 3, Trang 282 - 289	2024
33	Mức độ cải thiện chất lượng cuộc sống ở bệnh nhân đau cột sống thắt lưng do thoái hóa cột sống tại bệnh viện Phục hồi chức năng - Điều trị bệnh nghề nghiệp https://doi.org/10.51298/vmj.v537i1.9040 Phan Minh Hoàng , Nguyễn Hồng Hà	2	Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 537, Số 1, Trang 248 - 251	2024
34	Thực trạng bệnh nhân liệt nửa người do đột quỵ não tại khoa phục hồi chức năng - vật lý trị liệu, bệnh viện Phục hồi chức năng - Điều trị bệnh nghề nghiệp năm 2022 – 2023 https://doi.org/10.51298/vmj.v537i1.9062 Phan Minh Hoàng , Nguyễn Hồng Hà	2	Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 537, Số 1, Trang 341 - 344	2024
35	Đánh giá bước đầu kết quả điều trị gãy xương bàn tay bằng phương pháp kết hợp xương nẹp vít https://doi.org/10.58490/ctump.2023i63.1298	3	Tham gia	Tạp chí Y dược học Cần Thơ ISSN 2354-1210			Số 63 Trang 43 - 48	2023

	Lê Minh Được, Phan Minh Hoàng , Nguyễn Lê Hoan							
36	Thực trạng bệnh nhồi máu não tại khoa thần kinh sọ não, bệnh viện Phục hồi chức năng - Điều trị bệnh nghề nghiệp năm 2022 – 2023 https://doi.org/10.51298/vmj.v536i2.8963 Phan Minh Hoàng, Nguyễn Hồng Hà	2	Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 536, Số 2, Trang 366 - 369	2024
37	Hiệu quả lọc máu và các yếu tố liên quan ở người bệnh thận lọc máu chu kỳ tại Bệnh viện Phục hồi chức năng - Điều trị bệnh nghề nghiệp https://doi.org/10.51298/vmj.v539i1B.9974 Phan Minh Hoàng, Nguyễn Hồng Hà	2	Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 539, Số 1B, Trang 346 - 351	2024
38	Hiệu quả phục hồi chức năng từ xa trong cải thiện mức độ độc lập chức năng ở bệnh nhân tai biến mạch máu não tại Bệnh viện Phục hồi chức năng - Điều trị bệnh nghề nghiệp https://doi.org/10.51298/vmj.v539i1B.9980 Phan Minh Hoàng, Nguyễn Hồng Hà	2	Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 539, Số 1B, Trang 371 - 378	2024
39	Kết quả bước đầu Phục hồi chức năng đi trên bệnh nhân liệt nửa người do đột quỵ não tại Bệnh viện Phục hồi chức năng - Điều trị bệnh nghề nghiệp năm 2022 - 2023 https://doi.org/10.51298/vmj.v537i1B.9179	2	Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 537, Số 1B, Trang 375 - 377	2024

	Phan Minh Hoàng, Nguyễn Hồng Hà							
40	Đánh giá hiệu quả quản lý cải thiện chức năng sinh hoạt độc lập trên đối tượng khuyết tật vận động tại Thành phố Hồ Chí Minh https://doi.org/10.51298/vmj.v538i1.9347 Phan Minh Hoàng, Vũ Thanh Thủy, Nguyễn Hồng Hà	3	Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 538, Số 1, Trang 172 - 175	2024
41	Tỷ lệ trẻ vẹo cột sống vô căn tuổi vị thành niên và các yếu tố liên quan ở học sinh trung học phổ thông https://doi.org/10.52852/tencyh.v179i6.2490 Hồng Khánh Sơn, Nguyễn Hoàng Thanh, Phan Minh Hoàng, Phạm Thị Thu Phương, Nguyễn Thanh Danh và Phạm Văn Minh.	6	Tham gia	Tạp chí Nghiên cứu Y học ISSN 2354 – 080X			Tập 179 Số 6, trang 175 - 184	2024
42	Kết quả phục hồi chức năng vận động ở bệnh nhân đau cột sống thắt lưng do thoái hóa cột sống điều trị tại Bệnh viện phục hồi chức năng - điều trị bệnh nghề nghiệp năm 2022 -2023 https://doi.org/10.51298/vmj.v549i3.14014 Phan Minh Hoàng, Nguyễn Hải Đức	2	Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 549 Số 3, trang 362 - 366	2025
43	Một số biến chứng thần kinh ở bệnh nhân hậu nhiễm covid-19 tại khoa hô hấp, bệnh viện	2	Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam			Tập 550 Số 1,	2025

	phục hồi chức năng - điều trị bệnh nghề nghiệp thành phố hồ chí minh, năm 2022-2023 https://doi.org/10.51298/vmj.v550i1.14146 Phan Minh Hoàng , Đoàn Lê Minh Hạnh			ISSN 1859-1868			trang 372 - 376	
44	Hiệu quả của kết hợp đa phương thức: điều trị nội khoa và phục hồi chức năng vận động ở bệnh nhân suy hô hấp cấp do tổn thương tủy cổ https://doi.org/10.51298/vmj.v548i2.13455 Phan Minh Hoàng , Nguyễn Tùng Lâm, Lê Nguyên Ngọc Thảo, Trần Phạm Thanh Duy, Huỳnh Trung Cang, Đoàn Lê Minh Hạnh.	6	Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 548 Số 2, Trang 380 - 384	2025
45	Vai trò của phục hồi chức năng trong điều trị bệnh đái tháo đường https://doi.org/10.51298/vmj.v549i2.13806 Phan Minh Hoàng , Nguyễn Lê Thuận, Lục Nguyễn Quỳnh Như, Cao Đức Thoại, Lê Tất Thắng, Đỗ Thị Mỹ Phượng.	6	Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 549 Số 2, trang 232 - 236	2025
46	Báo cáo ca lâm sàng: u tuyến cận giáp tăng tiết PTH biến chứng loãng xương nặng, gãy xương bệnh lý – liệt hai chi dưới https://doi.org/10.51298/vmj.v549i2.13832	7	Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 549 Số 2, trang 335 - 339	2025

	Phan Minh Hoàng , Nguyễn Lê Thuận, Đặng Công Duy, Cao Đức Thoại, Lê Tất Thắng, Đỗ Thị Mỹ Phượng, Lục Nguyễn Quỳnh Như							
47	Báo cáo ca lâm sàng: viêm phổi thở máy do tác nhân đa kháng được điều trị nội khoa tối ưu kết hợp vật lý trị liệu hô hấp tích cực tại bệnh viện phục hồi chức năng và điều trị bệnh nghề nghiệp năm 2024 https://doi.org/10.51298/vmj.v549i3.13977 Nguyễn Tùng Lâm, Phan Minh Hoàng, Phan Hà Thảo Nhi, Nguyễn Huỳnh Như, Huỳnh Trung Cang, Đoàn Lê Minh Hạnh.	6	Tham gia	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 549, Số 3, Trang 211 - 214	2025
48	Đặc điểm vi sinh học và tình trạng đề kháng kháng sinh trên bệnh nhân nhiễm khuẩn đường tiết niệu nhập viện điều trị tại Bệnh viện phục hồi chức năng – điều trị bệnh nghề nghiệp https://doi.org/10.51298/vmj.v549i3.14009 Phan Minh Hoàng, Nguyễn Lê Thuận, Cao Đức Thoại, Đỗ Thị Mỹ Phượng, Phan Đình Tùng.	5	Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 549 Số 3, trang 341 - 345	2025

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 05 bài báo quốc tế là tác giả chính 01 bài báo là tác giả liên hệ (số thứ tự bài báo: 8, 9, 10, 11, 13, 18).

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1	Không						
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1	Không						

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: Không.

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1	Không				

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS: Không.

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1	Không				

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS: Không.

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KH-CN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
----	--	--------------------------------	--	------------------------------------	---------------------------------	---------

1	Chương trình đào tạo đại học ngành vật lý kỹ thuật (7520401)	Tham gia	2147/QĐ-ĐHBK ngày 11/06/2024	Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh-Trường Đại học Bách khoa	460/QĐ-ĐHBK ngày 18/02/2025	
---	--	----------	------------------------------	---	-----------------------------	--

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng): Không.

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng): Không.

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): Không.

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): Không.

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT: Không.

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu: Không.

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu: Không.

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu: Không.

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu: Không.

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; ☐ 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định: Không.

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định: Không.

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo: Không.

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo: Không.

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Phan Minh Hoàng